

CỤC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TRUNG TÂM DỰ BÁO
KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN QUỐC GIA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản tin dự báo thủy triều 10 ngày (từ 28/08/2026 đến 06/09/2026)

TÊN TRẠM	THÔNG TIN THỦY TRIỀU		NGÀY									
			28/08	29/08	30/08	31/08	01/09	02/09	03/09	04/09	05/09	06/09
CÔ TÔ	Nước lớn	Hmax (cm)	355	333	304	268	232	247	292	331	364	387
		Time_max	16h00	17h00	18h00	19h00	23h00	6h16	7h27	9h00	10h00	11h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	75	92	112	131	134	117	93	69	50	41
		Time_min	2h40	5h00	7h00	9h14	12h58	15h10	17h05	18h45	20h13	21h34
BẠCH LONG VỸ	Nước lớn	Hmax (cm)	240	213	185	186	201	214	226	238	253	269
		Time_max	15h29	16h00	16h00	2h00	3h06	4h28	6h00	8h00	10h00	11h28
	Nước ròng	Hmin (cm)	32	46	65	89	98	68	42	23	11	8
		Time_min	5h58	7h05	8h08	9h11	20h43	21h02	21h35	22h15	23h01	23h54
HÒN DẦU	Nước lớn	Hmax (cm)	315	299	273	237	235	248	272	298	326	351
		Time_max	17h00	17h12	18h00	18h24	1h13	5h00	7h00	8h24	11h00	12h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	75	89	108	132	160	153	112	78	53	51
		Time_min	5h45	6h46	7h51	9h09	10h49	20h26	21h18	22h18	23h25	23h00
SẦM SƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	330	305	287	284	280	284	298	328	357	373
		Time_max	17h00	18h00	23h00	0h00	2h00	4h21	7h05	11h00	12h05	13h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	79	96	123	158	189	148	113	87	75	69
		Time_min	5h46	6h37	7h29	8h21	19h48	20h45	21h46	22h52	23h00	0h04
HÒN NGƯ	Nước lớn	Hmax (cm)	242	229	211	213	226	235	240	242	248	259
		Time_max	16h00	16h10	16h25	2h00	3h00	4h00	5h12	7h00	9h00	11h24
	Nước ròng	Hmin (cm)	61	63	69	82	103	99	74	55	48	42
		Time_min	6h37	7h29	8h18	9h06	9h55	21h39	22h18	23h05	23h00	0h01
CÔN CỎ	Nước lớn	Hmax (cm)	114	114	115	124	131	136	136	134	127	119
		Time_max	13h18	14h00	1h07	2h00	2h18	3h00	4h00	4h22	5h20	7h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	54	48	44	42	44	45	39	36	36	40
		Time_min	6h42	7h20	7h55	8h30	9h05	21h10	21h42	22h19	23h03	23h56
SON TRÀ	Nước lớn	Hmax (cm)	125	128	128	126	128	132	136	137	137	136
		Time_max	10h00	11h00	12h00	12h17	1h00	1h02	1h29	2h03	3h00	4h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	59	65	73	80	82	76	71	66	61	57
		Time_min	17h21	17h50	18h17	18h38	6h48	7h39	8h40	9h51	11h14	12h38
HOÀNG SA	Nước lớn	Hmax (cm)	139	132	123	128	134	138	145	150	153	154
		Time_max	9h00	10h00	11h00	23h59	23h00	23h00	0h27	1h00	2h00	2h24
	Nước ròng	Hmin (cm)	46	56	66	72	64	58	52	47	41	36
		Time_min	16h30	16h51	17h07	5h36	6h36	7h42	8h56	10h20	11h42	12h49
LÝ SƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	170	168	163	153	157	159	164	168	169	166
		Time_max	9h04	10h00	10h28	11h12	23h59	23h00	0h06	1h00	1h24	3h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	64	72	83	91	85	80	78	75	70	63
		Time_min	16h40	17h09	17h37	5h37	6h28	7h27	8h36	9h58	11h33	13h03
QUY NHƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	192	190	186	179	170	179	187	195	200	203
		Time_max	9h25	10h19	11h12	12h06	13h05	1h00	1h24	2h00	3h00	4h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	110	117	125	135	131	124	117	110	103	96
		Time_min	17h41	18h06	18h28	18h46	6h52	8h00	9h15	10h44	12h23	13h43
TRƯỜNG SA	Nước lớn	Hmax (cm)	192	182	167	150	134	141	150	166	181	193
		Time_max	8h20	9h09	10h07	11h25	14h00	23h00	2h00	2h30	3h29	4h25
	Nước ròng	Hmin (cm)	58	72	88	105	101	83	63	44	30	23
		Time_min	17h05	17h49	18h36	19h23	7h00	9h03	10h23	11h26	12h22	13h12
PHÚ QUÝ	Nước lớn	Hmax (cm)	270	269	267	263	254	258	271	283	294	297
		Time_max	10h00	11h11	12h18	13h21	14h23	2h00	2h14	3h00	3h00	4h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	142	152	166	183	173	157	145	137	134	132
		Time_min	18h22	18h52	19h20	19h44	7h50	8h42	9h39	10h43	12h00	13h27
VŨNG TÀU	Nước lớn	Hmax (cm)	355	367	373	370	364	365	365	366	360	349
		Time_max	13h17	14h00	15h00	16h00	16h23	4h12	5h00	5h00	5h28	6h15
	Nước ròng	Hmin (cm)	84	95	114	142	138	122	113	108	104	94
		Time_min	20h08	20h41	21h14	21h46	10h12	10h56	11h49	12h53	14h10	15h32
DKI-7	Nước lớn	Hmax (cm)	399	390	379	365	349	358	371	383	392	398
		Time_max	9h17	10h14	11h12	12h13	13h23	1h00	1h17	2h00	3h00	4h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	271	279	290	303	299	288	278	269	258	249
		Time_min	17h49	18h16	18h40	18h59	7h04	8h20	9h42	11h15	12h51	14h06

TÊN TRẠM	THÔNG TIN THỦY TRIỀU		NGÀY									
			28/08	29/08	30/08	31/08	01/09	02/09	03/09	04/09	05/09	06/09
CÔN ĐẢO	Nước lớn	Hmax (cm)	327	327	323	314	306	301	298	299	309	324
		Time_max	15h00	2h20	3h08	4h00	17h11	18h00	19h00	20h00	11h00	12h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	88	101	122	149	154	155	139	118	96	78
		Time_min	7h36	8h10	8h47	9h26	23h08	23h00	0h52	2h24	3h31	4h27
THỎ CHU	Nước lớn	Hmax (cm)	118	115	112	110	113	116	118	120	122	123
		Time_max	14h00	14h14	15h00	3h00	4h00	5h00	6h08	8h00	9h04	11h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	90	93	96	98	93	89	86	84	84	85
		Time_min	4h35	5h28	6h19	19h28	20h00	20h47	21h33	22h23	23h18	0h00
PHÚ QUỐC	Nước lớn	Hmax (cm)	104	101	99	99	99	103	109	115	120	121
		Time_max	14h14	14h24	1h00	2h19	4h00	13h00	13h00	11h07	12h00	12h08
	Nước ròng	Hmin (cm)	59	63	69	75	70	65	62	62	58	55
		Time_min	6h04	6h43	7h22	20h34	21h22	22h16	23h17	23h00	0h22	1h33

Ghi chú: **Hmax**: Độ cao nước lớn; **Time_max**: Thời gian xuất hiện nước lớn; **Hmin**: Độ cao nước ròng; **Time_min**: Thời gian xuất hiện nước ròng.

Tin phát lúc: 09h30 ngày 28/08/2026

T/L. TRƯỞNG PHÒNG PHÒNG DỰ BÁO HẢI VẬN
Dự báo viên

Trịnh Thị Phụng